

# Quy tắc hướng dẫn phát triển ngôn ngữ của WIDA

Quy tắc hướng dẫn phát triển và học ngôn ngữ được cập nhật sau đây minh họa cho Triết lý Can Do khái quát và luôn hiện hữu của WIDA.



1. Ngôn ngữ và văn hóa của người học đa ngôn ngữ là nguồn tài nguyên quý giá để phục vụ cho việc học trên lớp và ở trường, tận dụng các nguồn tài nguyên này và vượt qua những thành kiến giúp phát triển tư duy độc lập của người học đa ngôn ngữ và khuyến khích các cơ quan của họ tham gia các hoạt động học tập (Little, Dam, & Legenhausen, 2017; Moll, Amanti, Neff, & González, 1992; Nieto & Bode, 2018; Perley, 2011).
2. Quá trình phát triển nhiều ngôn ngữ của người học đa ngôn ngữ giúp nâng cao nền tảng kiến thức, văn hóa, năng lực trí tuệ và mức độ linh hoạt khi sử dụng ngôn ngữ (Arellano, Liu, Stoker, & Slama, 2018; Escamilla, Hopewell, Butvilofsky, Sparrow, Soltero-González, Ruiz-Figueroa, & Escamilla, 2013; Genesee, n.d.; Potowski, 2007).
3. Người học đa ngôn ngữ học tập và phát triển ngôn ngữ liên tục thông qua quá trình tương tác có ý nghĩa trong các hoạt động có tầm quan trọng ở nhà, trên trường và trong cộng đồng (Engeström, 2009; Larsen-Freeman, 2018; van Lier, 2008; Wen, 2008).
4. Sự phát triển nhận thức, cảm xúc xã hội, ngôn ngữ của người học đa ngôn ngữ là quá trình liên đới, góp phần vào thành công của họ trong trường học và nhiều lĩnh vực khác (Aldana & Mayer, 2014; Barac & Bialystok, 2012; Gándara, 2015; Sánchez-López & Young, 2018).
5. Người học đa ngôn ngữ sử dụng và phát triển ngôn ngữ khi cơ hội học tập tính đến trải nghiệm cá nhân, tính cách, khả năng và trình độ thành thạo ngôn ngữ (Gibbons, 2002; Swain, Kinnear, & Steinman, 2015; TESOL International Association, 2018; Vygotsky, 1978).
6. Người học đa ngôn ngữ sử dụng và phát triển ngôn ngữ thông qua các hoạt động có chủ ý kết hợp nhiều phương thức, bao gồm các phương thức giao tiếp nói, viết, bằng hình ảnh và vận động (Choi & Yi, 2015; Jewitt, 2008; van Lier, 2006; Zwiers & Crawford, 2011).
7. Người học đa ngôn ngữ sử dụng và phát triển ngôn ngữ để diễn giải và truy cập vào các thông tin, ý kiến và khái niệm từ nhiều nguồn khác nhau, bao gồm các đối tượng, hình mẫu, đại diện và văn bản đa phương thức trong đời thực (Ajayl, 2009; Cope & Kalantzis, 2009; Jewitt, 2009; Kervin & Derewianka, 2011).
8. Người học đa ngôn ngữ dựa trên nhận thức về siêu tri nhận, siêu ngôn ngữ và siêu văn hóa của họ để phát triển tính hiệu quả trong việc sử dụng ngôn ngữ (Bialystok & Barac, 2012; Casey & Ridgeway-Gillis, 2011; Gottlieb & Castro, 2017; Jung, 2013).
9. Người học đa ngôn ngữ sử dụng danh mục ngôn ngữ đầy đủ của họ, bao gồm cả thực hành chuyển đổi ngôn ngữ, để trau dồi khả năng phát triển và học tập ngôn ngữ của họ (García, Johnson, & Seltzer, 2017; Hornberger & Link, 2012; Wei, 2018).
10. Người học đa ngôn ngữ sử dụng và phát triển ngôn ngữ để diễn giải và trình bày các góc nhìn khác nhau, xây dựng nhận thức về các mối quan hệ và khẳng định bản sắc của họ (Cummins, 2001; Esteban-Guitart & Moll, 2014; May, 2013; Nieto, 2010).

## Người học đa ngôn ngữ

để cập đến mọi trẻ em và thanh thiếu niên đang hoặc đã thường xuyên tiếp xúc với nhiều ngôn ngữ. Đối tượng này bao gồm các sinh viên là người học tiếng Anh (ELL) hoặc người học song ngữ (DLL), người học ngôn ngữ di sản và những sinh viên nói các biến thể của tiếng Anh hoặc các ngôn ngữ bản địa.



**WIDA**<sup>TM</sup>

WIDA thuộc Trung tâm Nghiên cứu Giáo dục Wisconsin tại Đại học Wisconsin-Madison.

© 2019 Hội đồng Quản trị của hệ thống Đại học Wisconsin, thay mặt cho WIDA